

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Luyến, trú tại thôn Nam Hải, xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ các Văn bản hướng dẫn về hỗ trợ, bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển: Công văn số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 408/TB-VPCP ngày 01/9/2017 của Văn phòng Chính phủ; Thông tư số 78/2014/TT-BTC, ngày 18/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Công văn số 2138/BNN-TCTS ngày 24/3/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc triển khai thực hiện hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với hải sản tẩm ướp và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ Thông báo số 330/TB-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh về việc kết luận giao ban UBND tỉnh ngày 22/8/2022;

Xét đơn khiếu nại ngày 30/9/2021 của bà Nguyễn Thị Luyến, trú tại thôn Nam Hải, xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh;

Theo báo cáo của Đoàn xác minh tại Văn bản số 14/BC-ĐXM ngày 20/6/2022 về cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại, với các nội dung sau đây:

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Bà Nguyễn Thị Luyến khiếu nại Quyết định số 12549/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà về giải quyết khiếu nại (lần đầu) liên quan đến việc UBND huyện Thạch Hà không bồi thường đối với hàng hải sản tẩm ướp tồn đọng do ảnh hưởng của sự cố môi trường biển cho gia đình bà là sai quy định.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI CỦA UBND HUYỆN THẠCH HÀ (LẦN ĐẦU)

Sau khi bà Nguyễn Thị Luyến có đơn khiếu nại gửi đến UBND huyện Thạch Hà, Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà đã thành lập Tổ xác minh và tiến hành xác minh nội dung khiếu nại của công dân.

Trên cơ sở báo cáo kết quả xác minh của Tổ xác minh, Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà đã ban hành Quyết định số 12549/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu); theo đó: Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà quyết định không công nhận khiếu nại của bà Nguyễn Thị Luyến khiếu nại UBND huyện Thạch Hà không bồi thường sự cố môi trường biển đối với hải sản tẩm ướp cho gia đình bà Luyến.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG KHIẾU NẠI

1. Kết quả xác minh

1.1. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường đối với hải sản tẩm ướp (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 218/KH-UBND)

Ủy ban nhân dân huyện Thạch Hà, UBND xã Thạch Hải, thôn Nam Hải đã tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ đúng theo trình tự, quy định; chỉ đạo tổ chức tuyên truyền Kế hoạch số 218/KH-UBND từ cấp huyện, cấp xã đến tận thôn, xóm, người dân và các tổ chức, cá nhân thiệt hại; chỉ đạo kiện toàn các Ban chỉ đạo, Hội đồng các cấp, Tổ xác nhận đối tượng, số lượng thiệt hại ở cơ sở (cấp thôn) để thực hiện việc rà soát, thống kê đối tượng và tổ chức kê khai, xác định thiệt hại theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 218/KH-UBND và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

1.2. Kết quả xác minh hồ sơ kê khai đề nghị bồi thường của công dân

a. Về khối lượng hàng hải sản tẩm ướp tồn đọng

Căn cứ vào hồ sơ, tài liệu và tường trình của công dân, cho thấy khối lượng hàng hải sản tẩm ướp tồn đọng của bà Luyến kê khai tại Biểu 2.1 - Kế hoạch số 218/KH-UBND, được UBND xã Thạch Hải và thôn Nam Hải xác nhận vào biểu kê khai và tổng hợp báo cáo UBND huyện Thạch Hà tại Biểu 03 - Kế hoạch số 218/KH-UBND với tổng khối lượng là 14.500 kg hải sản tẩm ướp, trong đó có 1.500 kg mắm chượp và 13.000 kg ruốc mặn.

b. Kết quả làm việc với các tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác kê khai; xác minh về nguồn gốc, thời gian thu mua, tạm trữ; tính pháp lý của hồ sơ, tài liệu, chứng từ chứng minh đối với khối lượng hải sản tẩm ướp kê khai của công dân

(1) Theo tường trình của bà Luyến

- Về thời gian hoạt động kinh doanh hàng hải sản tẩm ướp: cơ sở kinh doanh hải sản của bà đã hoạt động từ năm 1993 đến nay.

- *Về thực hiện kê khai và khói lượng kê khai:* cơ sở của bà đã thực hiện kê khai hải sản tẩm ướp theo Biểu 02 kèm theo Kế hoạch 218/KH-UBND tỉnh với tổng khói lượng kê khai là 13.000 kg ruốc mặn và 1.500 kg mắm chượp (có xác nhận của UBND xã Thạch Hải, thôn Nam Hải và của chủ cơ sở).

- *Về nguồn gốc và thời gian thu mua:* Toàn bộ khói lượng hải sản được bà thu mua của 03 hộ ở xã Thạch Hải từ ngày 01/5/2016 đến ngày 15/8/2016.

- *Về bằng chứng chứng minh nguồn gốc khói lượng hàng kê khai:* quá trình mua bán hải sản, cơ sở có Bảng kê khai thu mua hàng hóa, dịch vụ thu mua đầu vào không có hóa đơn, theo biểu mẫu 01/TNDN, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 (*sau đây gọi tắt là Bảng kê 01/TNDN*).

- Các bảng kê khai thu mua hàng hóa có ký xác nhận của các hộ gia đình, chủ cơ sở bán hải sản; có Giấy cam đoan của các chủ cơ sở bán hải sản.

(2) Theo báo cáo của ông Nguyễn Đức Bình - Thủ trưởng thôn Nam Hải, xã Thạch Hải

- *Về quy trình:* thôn đã phối hợp với Tổ thống kê, rà soát thiệt hại của UBND xã Thạch Hải đến trực tiếp các cơ sở được kê khai để kiểm tra và hướng dẫn kê công dân khai hàng hải sản tẩm ướp theo đúng quy định tại Kế hoạch số 218/KH-UBND.

- *Về bằng chứng chứng minh nguồn gốc khói lượng hàng kê khai:* các cơ sở chỉ có Bảng kê 01/TNDN lập vào năm 2020.

(3) Theo báo cáo của UBND xã Thạch Hải: xã Thạch Hải có 28 cơ sở được kê khai, trong đó có 05 cơ sở khiếu nại lần hai, gồm các ông, bà: Nguyễn Thị Hoa, Trần Công Sư, trú tại thôn Đại Hải; Bùi Thị Khoa, Nguyễn Thị Minh, Nguyễn Thị Luyến, trú tại thôn Nam Hải.

- *Về hồ sơ kê khai:* hồ sơ kê khai các cơ sở có Biểu 2.1 Kế hoạch 218/KH-UBND và kèm theo bằng chứng chứng minh nguồn gốc khói là Bảng kê 01/TNDN.

- *Về tính pháp lý của hồ sơ, tài liệu, chứng từ chứng minh đối với hồ sơ kê khai của công dân:* UBND xã đã chỉ đạo thành lập các tổ kiểm tra, xác minh (phối hợp với công an xã) tổ chức xác minh các đối tượng, các tổ chức, cá nhân cung cấp nguyên liệu đầu vào (hải sản tẩm ướp) cho các cơ sở được kê khai tẩm ướp tồn đọng trên địa bàn. Qua điều tra, xác minh hồ sơ kê khai của tất cả 28 cơ sở (trong đó 05 cơ sở khiếu nại lần hai nêu trên) cho thấy:

+ Bảng kê 01/TNDN được các cơ sở khiếu nại lập và nhờ các cơ sở, hộ gia đình khác ký xác nhận vào năm 2020.

+ Nguồn gốc, thời gian thu mua, tạm trữ đối với các lô hàng không rõ ràng; nội dung giải trình của các công dân có nhiều mâu thuẫn, bất hợp lý; có những nội dung, thông tin, số liệu trong sổ nhập hàng không trùng khớp giữa hồ sơ kê khai và xác minh thực tế của cơ quan công an, có dấu làm giả hồ sơ.

Căn cứ kết quả kiểm tra, hồ sơ, chứng từ và kết quả kiểm tra xác minh của UBND xã, công an xã Thạch Hải; đối chiếu với Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn bồi thường sự cố môi trường liên quan: hồ sơ kê khai của 28 cơ sở (trong đó có hồ sơ của bà Luyến) không đủ điều kiện để được bồi thường.

(4) Theo báo cáo của UBND huyện Thạch Hà

- *Về quy trình:* việc xét duyệt bồi thường sự cố môi trường biển đối với hải sản tẩm ướp của UBND huyện và UBND các xã: Thạch Văn, Thạch Trị, Thạch Lạc, Thạch Hải là đúng quy trình, quy định tại Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh.

- *Về hồ sơ kê khai của công dân:* hồ sơ kê khai của các công dân chỉ có bảng Bảng kê 01/TNDN; tuy nhiên, hàng hóa mua vào, lập theo Bảng kê 01/TNDN không hợp lệ, không có cơ sở, căn cứ để lập theo quy định tại Văn bản số 1218/BTC-NSNN ngày 24/01/2017 của Bộ Tài chính.

- *Về kết quả rà soát, thẩm định hồ sơ:* Ủy ban nhân dân huyện (Tổ công tác theo Quyết định số 8411/QĐ-UBND ngày 29/9/2020) đã tiến hành thẩm định, xác minh tính chính xác, hợp lý, hợp pháp của hồ sơ bằng chứng nguồn gốc hải sản tẩm ướp. Tổ xác minh đã đến trực tiếp những người dân (chủ cơ sở hải sản tẩm ướp kê khai) có bán hải sản cho cơ sở để xác thực, hồ sơ kê khai của các công dân (trong đó có hồ sơ của bà Luyến) cho thấy:

+ Quá trình mua bán không có hóa đơn, chứng từ chứng minh khối lượng hải sản tẩm ướp kê khai được thu mua và chế biến trên địa bàn trong thời gian xảy ra sự cố môi trường biển.

+ Các Bảng kê 01/TNDN được các cơ sở lập vào năm 2020 và nhờ các hộ kinh doanh hải sản khác trên địa bàn nơi các công dân cư trú ký xác nhận; một số cơ sở không có Bảng kê 01/TNDN.

+ Một số hồ sơ có những nội dung, thông tin, số liệu không trùng khớp giữa hồ sơ kê khai và xác minh thực tế.

+ Một số cơ sở kê khai có nhiều mâu thuẫn, bất hợp lý về khối lượng, giá các loại hải sản tẩm ướp; khách hàng cung cấp không thừa nhận có hoạt động mua bán với chủ cơ sở (người khiếu nại) như trong bảng kê khai. Một số người có tên trong Bảng kê khai thu mua hàng hóa, dịch vụ thu mua đầu vào không có hóa đơn, khẳng định: chủ cơ sở (người khiếu nại) mới nhờ ký vào sổ nhập hàng trong năm 2020 và một số khẳng định không bán hải sản cho chủ cơ sở trong khoảng thời gian như trong bảng kê khai.

+ Một số hồ sơ (các số liệu trong hồ sơ kê khai) không phù hợp, có dấu hiệu tẩy xóa, làm giả hồ sơ.

Từ kết quả rà soát, thẩm định hồ sơ, đối chiếu với các quy định tại Kế hoạch số 218/KH-UBND, Thông báo số 408/TB-VPCP ngày 01/9/2017 của Văn phòng Chính phủ, Công văn số 1218/BTC-NSNN ngày 24/01/2017 của Bộ Tài

chính khăng định: hồ sơ kê khai của các cơ sở kinh doanh, chế biến hải sản tẩm ướp được kiểm tra, xác minh (trong đó có hồ sơ của bà Luyến) không đủ điều kiện để được bồi thường theo quy định.

(5) Theo đánh giá, nhận xét, kết luận của Công an huyện Thạch Hà về kết quả xác minh sự cố môi trường biển đối với các cơ sở chế biến hải sản tẩm ướp tại Báo cáo số 1245/CATH-TCT ngày 26/11/2020 và Báo cáo số 1260/CHTH-TCT ngày 30/11/2020

Quá trình xác minh, làm việc với các hộ dân có liên quan; cho thấy hồ sơ kê khai của các cơ sở kinh doanh, chế biến hải sản tẩm ướp được lập mới trong thời gian gần đây, đa phần các cơ sở kinh doanh nhờ các hộ dân xác nhận vào sổ nhập hàng từ khoảng tháng 4/2020 đến tháng 9/2020; quá trình mua bán giữa cơ sở kinh doanh và các hộ dân không có hóa đơn chứng từ ghi nhận về số liệu, loại hải sản, mức giá tại thời điểm năm 2016; hồ sơ kê khai của các cơ sở kinh doanh có mâu thuẫn với những hộ gia đình đã bán hải sản về đơn giá, số lượng; một số cơ sở kinh doanh nhờ người ký xác nhận vào hồ sơ nhưng khi làm việc các hộ thừa nhận không có hoạt động mua bán.

Từ những kết xác minh, đối chiếu với các quy định; hồ sơ của các cơ sở kinh doanh chế biến hải sản tẩm ướp được kiểm tra, xác minh (trong đó có hồ sơ của bà Luyến) không đảm bảo các điều kiện để được bồi thường theo quy định.

IV. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI

Ngày 02/6/2022, tại Hội trường UBND huyện Thạch Hà, Lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì, cùng với các sở, ngành, địa phương liên quan đã tổ chức đối thoại với 12 công dân có đơn khiếu nại (lần 2), trong đó có bà Luyến (theo Giấy mời số 64/GM-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh). Tại buổi đối thoại, các thành phần tham dự đã thông nhất với báo cáo của Đoàn xác minh. Riêng 12 công dân khiếu nại (trong đó có bà Luyến) và bà Trần Thị Thu Thanh - người đại diện cho 12 công dân không thống nhất và bảo lưu ý kiến.

V. KẾT LUẬN

Trên cơ sở hồ sơ tài liệu, kết quả xác minh nội dung khiếu nại nêu trên, có cơ sở kết luận việc Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà ban hành Quyết định số 12549/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 về giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Luyến, trú tại thôn Nam Hải, xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà (lần đầu) liên quan đến việc UBND huyện Thạch Hà không bồi thường sự cố môi trường biển đối với hải sản tẩm ướp cho cơ sở của bà Luyến là đúng, vì:

1. Hồ sơ kê khai đề nghị bồi thường đối với hàng hải sản tẩm ướp của bà Luyến không đáp ứng các điều kiện để được hỗ trợ theo quy định tại điểm c khoản 1 mục II Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh; điểm b khoản 1 mục I Thông báo số 408/TB-VPCP ngày 01/9/2017 của Văn phòng Chính phủ; điểm a khoản 2 Văn bản số 2138/BNN-TCTS ngày 24/3/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về triển khai thực hiện bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển đối nhóm hải sản tẩm ướp và điểm 1.4

khoản 1 Mục III Văn bản hướng dẫn liên ngành số 680/LN-NN&PTNT-TC-CT-VHTT&DL ngày 27/12/2017, cụ thể:

- Hồ sơ không có hóa đơn, chứng từ, bằng chứng chứng minh nguồn gốc, được thu mua, tạm trữ trên địa bàn trong thời gian xảy ra sự cố môi trường biển (trước ngày 30/8/2016) không đảm bảo theo đúng quy định tại điểm 1.4 khoản 1 Mục III Văn bản hướng dẫn liên ngành số 680/LN-NN&PTNT-TC-CT-VHTT&DL ngày 27/12/2017 về bồi thường hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển trên địa bàn tỉnh và điểm c khoản 1 mục II Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh.

- Bằng chứng chứng minh nguồn gốc khôi lượng hàng hải sản tẩm ướp của bà Luyến là Bảng kê 01/TNDN; tuy nhiên, hàng hóa mua vào, lập theo Bảng kê 01/TNDN không hợp lệ, không có cơ sở, căn cứ để lập theo quy định tại Văn bản số 1218/BTC-NSNN ngày 24/01/2017 của Bộ Tài chính.

- Các Bảng kê 01/TNDN được lập vào năm 2020 và nhò các cơ sở kinh doanh, hộ gia đình khác trên địa bàn nơi công dân khiếu nại cư trú ký xác nhận; có những nội dung, thông tin, số liệu trong sổ nhập hàng không trùng khớp giữa hồ sơ kê khai và xác minh thực tế.

- Nguồn gốc, thời gian thu mua, tạm trữ đối với khôi lượng hàng hải sản tẩm ướp kê khai không rõ ràng; nội dung giải trình của công dân có nhiều mâu thuẫn, bất hợp lý; số liệu trong hồ sơ kê khai không phù hợp, có hiện tượng tẩy xóa, có dấu hiệu làm giả hồ sơ, không đảm bảo trung thực, khách quan quy định tại khoản 1 mục II Văn bản hướng dẫn liên ngành số 680/LN-NN&PTNT-TC-CT-VHTT&DL ngày 27/12/2017.

- Quá trình xác minh, làm việc với bà Luyến và các tổ chức, cá nhân có liên quan không cung cấp thêm được các hồ sơ, tài liệu, hóa đơn chứng từ (*ngoài Bảng kê 01/TNDN và Giấy cam đoan của các chủ cơ sở bán hải sản do công dân cung cấp*) để chứng minh khôi lượng hải sản tẩm ướp kê khai của công dân được thu mua và ché biến trên địa bàn trong thời gian xảy ra sự cố môi trường biển không tiêu thụ được.

- Kết quả xác minh của Công an huyện Thạch Hà đã nêu rõ: hồ sơ kê khai của các cơ sở kinh doanh ché biến hải sản tẩm ướp được kiểm tra, xác minh (trong đó có hồ sơ của bà Luyến) không đảm bảo các điều kiện để được bồi thường theo quy định.

2. Việc bà Nguyễn Thị Luyến đề nghị được bồi thường đối với khôi lượng hải sản tẩm ướp tồn đọng kê khai là không có căn cứ để xem xét thực hiện, do không đáp ứng các điều kiện quy định.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 12549/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà về giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Luyến, trú tại thôn Nam Hải, xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Giao UBND huyện Thạch Hà

- Chỉ đạo các cơ quan, đoàn thể tiếp tục tổ chức tuyên truyền, giải thích, vận động bà Nguyễn Thị Luyến thực hiện đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành các quy định chính sách về hỗ trợ, bồi thường do sự cố môi trường biển và Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà.

- Chỉ đạo các cơ quan, đoàn thể, phối hợp với công dân có phương án xử lý khói lượng hàng hải sản tắm ướp tồn đọng đã bị hư hỏng, gây mùi hôi, ảnh hưởng tới môi trường trên địa bàn.

Điều 3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu công dân có tên tại Điều 1 không đồng ý thì có quyền khởi kiện vụ án tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Tư pháp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chánh Thanh tra tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà, Chủ tịch UBND xã Thạch Hải, bà Nguyễn Thị Luyến và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Noi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Các Bộ: NN&PTNT, Tài chính, Công Thương;
- Trụ sở Tiếp công dân Trung ương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBKT, Ban Nội chính -Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, NC, NL, TCD₂.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Sơn